

Số: /KH-SKHCN

Cần Thơ, ngày 30 tháng 7 năm 2024

KẾ HOẠCH

Cải thiện Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI) của thành phố Cần Thơ năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc cải thiện Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI) của thành phố Cần Thơ năm 2024.

Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cải thiện, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thực hiện các nội dung của Chỉ số PAR INDEX, SIPAS và PAPI;
- Duy trì và tiếp tục nâng cao các nội dung của Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI đã đạt được kết quả và điểm số tốt;
- Tăng cường nhận thức và nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành về Chỉ số PAR INDEX, SIPAS và PAPI.

2. Yêu cầu

- Kế hoạch được triển khai đồng bộ ở các phòng, đơn vị. Quá trình thực hiện cần kết hợp chặt chẽ với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của Sở Khoa học và Công nghệ với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của quận, huyện, xã, phường, thị trấn; xác định cải thiện và nâng cao các Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, kiên trì, liên tục của các phòng, đơn vị;
- Các phòng, đơn vị chủ trì các nhiệm vụ, giải pháp, đánh giá đúng thực trạng, kết quả thực hiện các nội dung liên quan đến việc xác định các Chỉ số PAR INDEX, SIPAS và PAPI;
- Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Kế hoạch triển khai thực hiện công tác CCHC năm 2024;
- Xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp và trách nhiệm của từng phòng, đơn vị trong việc tham mưu cải thiện Chỉ số PAR INDEX, SIPAS và PAPI; đồng thời, có biện pháp khắc phục và tổ chức triển khai có hiệu quả việc nâng cao các chỉ số này của cơ quan trong năm 2024.

II. MỤC TIÊU

Sở Khoa học và Công nghệ thuộc **nhóm 10 sở, ban, ngành** của thành phố dẫn đầu về Chỉ số PAR INDEX, SIPAS và PAPI năm 2024.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Theo Phụ lục 1, 2, 3 đính kèm Kế hoạch này.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Phòng, đơn vị

a) Triển khai Kế hoạch này đến công chức, viên chức và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về việc thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đã nêu trong Kế hoạch;

b) Tiếp tục phổ biến, tuyên truyền, quán triệt kế hoạch CCHC của thành phố và của cơ quan, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi công chức, viên chức đối với công tác CCHC.

2. Văn phòng Sở

Là bộ phận thường trực tham mưu về công tác CCHC của Sở, có trách nhiệm:

a) Chủ trì, đôn đốc, theo dõi, đánh giá, kiểm tra các phòng, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả và đúng tiến độ quy định;

b) Tham mưu Ban Giám đốc Sở chỉ đạo khắc phục các hạn chế, khó khăn, vướng mắc (nếu có);

c) Phối hợp với các phòng, đơn vị, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch này và báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch cải thiện Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI) năm 2024 của Sở Khoa học và Công nghệ./.

(Đính kèm Phụ lục 1, 2, 3)

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- BGĐ Sở KH&CN;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

Ngô Anh Tín

Phụ lục 1

PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CẢI THIỆN CÁC TIÊU CHÍ BỊ MẤT ĐIỂM CỦA CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH THÀNH PHỐ CẦN THƠ

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SKHCN ngày tháng 7 năm 2024 của Sở Khoa học và Công nghệ)

- **Phòng, đơn vị thực hiện:** có trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp tại phòng, đơn vị mình.

- **Phòng, đơn vị chủ trì:** có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ, giải pháp của cơ quan.

Đối với các tiêu chí, tiêu chí thành phần đạt điểm tối đa trong kết quả chỉ số CCHC năm 2023, các phòng, đơn vị tiếp tục phát huy kết quả đạt được, nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ được giao thuộc lĩnh vực quản lý.

Riêng đối với các tiêu chí, tiêu chí thành phần không có điểm hoặc không đạt điểm tối đa, các phòng, đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện các nhiệm vụ, cụ thể như sau:

STT	Tiêu chí, Tiêu chí thành phần	Điểm chuẩn	Điểm đạt được 2023	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phương thức chấm điểm	Sản phẩm	
1	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH									
1.7	Thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao	1,5	1,4716	Hoàn thành 100% nhiệm vụ đúng hạn	Văn phòng	Các phòng, đơn vị	Thường xuyên	Phản mềm	Báo cáo	
2	CẢI CÁCH THỂ CHẾ									
2.1.1	Thực hiện các hoạt động về theo dõi thi hành pháp luật	2	1,8	Thực hiện đầy đủ, đúng quy định	Văn phòng	Các phòng, đơn vị	Thường xuyên	Phản mềm	Báo cáo công tác theo dõi tình hình THPL năm	
2.4	Chất lượng VBQPPL do thành phố ban hành	4	3,3017	Điều tra xã hội học (tổng hợp từ ý kiến đánh giá của lãnh đạo sở, lãnh đạo phòng thuộc sở)						X
2.4.1	Tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống VBQPPL thuộc phạm vi quản lý nhà	1	0,8152	Tuân thủ nghiêm túc quy trình xây dựng VBQPPL thực hiện nghiêm các quy định của Luật Ban hành VBQPPL năm 2015 (sửa đổi, bổ	Văn phòng	Các phòng, đơn vị	Thường xuyên	Điều tra xã hội học (tổng hợp từ ý kiến	X	

STT	Tiêu chí, Tiêu chí thành phần	Điểm chuẩn	Điểm đạt được 2023	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phương thức chấm điểm	Sản phẩm
	nước của tỉnh			sung năm 2020) và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.				đánh giá của lãnh đạo sở, lãnh đạo phòng thuộc sở)	
2.4.2	Tính hợp lý của các VBQPPL thuộc phạm vi quản lý nhà nước của tỉnh	1	0,8094	Tiếp tục kiện toàn tổ chức, bộ máy và nâng cao chất lượng, trách nhiệm của đội ngũ công chức làm công tác xây dựng văn bản; bảo đảm các điều kiện cho công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát VBQPPL.					X
2.4.3	Tính khả thi của các VBQPPL thuộc phạm vi quản lý nhà nước của tỉnh	1	0,7895	Tăng cường cơ chế kiểm soát trước đối với dự thảo VBQPPL và kiểm soát sau đối với VBQPPL.					X
2.4.4	Tính kịp thời phát hiện và xử lý các bất cập, vướng mắc trong tổ chức thực hiện VBQPPL tại địa phương	1	0,8876	Tăng cường cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình xây dựng, kiểm tra, rà soát, xử lý VBQPPL.					X
3	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH								
3.2.3	Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC	1	0,9884	Tăng cường kiểm tra việc thực hiện niêm yết TTHC	Văn phòng	Các phòng, đơn vị có TTHC	Thường xuyên	Phần mềm	Báo cáo kiểm soát TTHC
3.4.1	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do CQCM cấp tỉnh tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn	1,5	1,4985	Tổ chức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP. Cập nhật tình hình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện tiếp nhận và giải quyết hồ sơ. Phần đầu đạt tỷ lệ hồ sơ được giải quyết đúng hạn trong năm 2024 của sở từ 99% trở lên.	Văn phòng	- Chi cục TCĐLCL - Trung tâm Thông tin KH&CN - Phòng PTCN & ĐMST - Phòng QLKH - Phòng QLCN	Thường xuyên	Phần mềm	Báo cáo kiểm soát TTHC
3.4.5	Đánh giá chất lượng giải quyết TTHC của	0,75	0,25	Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Thông tư	Văn phòng	Các phòng, đơn vị có	Thường xuyên	Phần mềm	Báo cáo kiểm soát

STT	Tiêu chí, Tiêu chí thành phần	Điểm chuẩn	Điểm đạt được 2023	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phương thức chấm điểm	Sản phẩm
	địa phương			01/2018/TT-VPCP và các văn bản có liên quan		TTHC			TTHC và các công văn có liên quan
4	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH								
4.1.4	Tính hợp lý trong việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền của tỉnh	1	0,7922	Đảm bảo hợp lý, phù hợp chủ trương và quy định trong việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của cơ quan, các đơn vị	Văn phòng	Các phòng, đơn vị	Thường xuyên	Điều tra xã hội học (tổng hợp từ ý kiến đánh giá của lãnh đạo sở, lãnh đạo phòng thuộc sở)	X
4.1.5	Tính hợp lý trong phân định chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị tại địa phương	1	0,8033	Đảm bảo tính hợp lý, phù hợp quy định trong việc phân định chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị					X
4.1.6	Tình hình thực hiện quy chế làm việc của UBND tỉnh	1	0,7941	Đảm bảo thực hiện tốt quy chế làm việc của UBND TP					X
4.3.4	Tính hợp lý trong việc phân cấp, phân quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước giữa tỉnh và huyện	1	0,8168	Đảm bảo tính hợp lý, phù hợp quy định trong việc phân cấp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước giữa thành phố và quận, huyện					X
5	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ								
5.2.3	Tính công khai, minh bạch trong công tác tuyển dụng công chức, viên chức	1	0,839	Đảm bảo thực hiện công tác tuyển dụng công chức, viên chức đúng quy định hiện hành có liên quan. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc tuyển dụng tại cơ quan, các đơn vị	Văn phòng	Các phòng, đơn vị	Thường xuyên	Điều tra xã hội học (tổng hợp từ ý kiến đánh giá của lãnh đạo sở,	X
5.2.4	Tình trạng tiêu cực trong tuyển dụng công chức, viên chức	1	0,8624	Đảm bảo công khai, minh bạch					X

STT	Tiêu chí, Tiêu chí thành phần	Điểm chuẩn	Điểm đạt được 2023	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phương thức chấm điểm	Sản phẩm
				trong công tác tuyển dụng công chức, viên chức tại cơ quan, các đơn vị. Chủ động trong công tác cung cấp thông tin liên quan đến công tác tuyển dụng bằng nhiều hình thức (niêm yết tại trụ sở, đăng trên trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử của cơ quan tuyển dụng...).				lãnh đạo phòng thuộc sở)	
5.3.2	Tính công khai, minh bạch trong công tác bổ nhiệm công chức, viên chức	1	0,8124	Đảm bảo thực hiện công tác bổ nhiệm công chức, viên chức đúng quy định hiện hành có liên quan. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc bổ nhiệm tại các cơ quan, đơn vị. Rà soát việc thực hiện tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm. Trường hợp không đầy đủ, đúng theo quy định thì thu hồi quyết định bổ nhiệm. Đảm bảo công khai, minh bạch trong công tác bổ nhiệm công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị. Thực hiện đúng quy định về quy trình giới thiệu bổ nhiệm, thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc trong việc lấy ý kiến (cấp ủy cơ quan, cấp ủy nơi cư trú, tổ chức đoàn thể có liên quan...) đối với người được giới thiệu bổ nhiệm.	Văn phòng	- Chi cục TCĐLCL - Vườn ươm CNCN Việt Nam - Hàn Quốc - Trung tâm Thông tin KH&CN - Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN - Trung tâm Kỹ thuật TCĐLCL	Thường xuyên		X
5.3.3	Tình trạng tiêu cực trong công tác bổ nhiệm công chức, viên chức	1	0,8541						X
5.4	Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công	1,5	0,5	Phấn đấu không có CCVC bị kỷ luật	Văn phòng	Các phòng, đơn vị	Thường xuyên	Phản mềm	Báo cáo CCHC năm, Báo

STT	Tiêu chí, Tiêu chí thành phần	Điểm chuẩn	Điểm đạt được 2023	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phương thức chấm điểm	Sản phẩm
	chức, viên chức								cáo danh sách kỷ luật CBCCVC
5.5.2	Chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	1	0,775	Tiếp tục bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Bộ, ban, ngành, của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố; thường xuyên rà soát, cập nhật kịp thời các quy định mới của Trung ương, Bộ, ngành và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố về tăng cường trong công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức trên cơ sở xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, vị trí việc làm tại các phòng, đơn vị trực thuộc, đảm bảo không chồng chéo nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và làm cơ sở cho việc bố trí công chức, viên chức phù hợp với năng lực và trình độ chuyên môn.	Văn phòng	Các phòng, đơn vị	Thường xuyên	Điều tra xã hội học (tổng hợp từ ý kiến đánh giá của lãnh đạo sở, lãnh đạo phòng thuộc sở)	X
5.7.1	Năng lực chuyên môn của công chức trong phối hợp, xử lý công việc	1	0,7669	Tiếp tục bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Bộ, ban, ngành, của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố; thường xuyên rà soát, cập nhật kịp thời các quy định mới của Trung ương, Bộ, ngành và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính để theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác quản lý công chức, trên cơ sở xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, đơn vị trực thuộc,	Văn phòng	Các phòng, đơn vị	Thường xuyên	Điều tra xã hội học (tổng hợp từ ý kiến đánh giá của đại biểu HĐND thành phố, lãnh đạo sở , ngành, quận, huyện, lãnh đạo	X
5.7.2	Tinh thần trách nhiệm của công chức trong phối hợp, xử lý công việc	1	0,749					X	
5.7.3	Tình trạng công chức lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân trong phối hợp, xử lý công việc	1	0,8214					X	
5.7.4	Tính hiệu quả trong	1	0,6817					X	

STT	Tiêu chí, Tiêu chí thành phần	Điểm chuẩn	Điểm đạt được 2023	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phương thức chấm điểm	Sản phẩm
	việc thực thi chính sách thu hút người có tài năng vào bộ máy hành chính			đảm bảo không chồng chéo, không bỏ sót nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của cơ quan, đơn vị và làm cơ sở cho việc bố trí công chức, viên chức phù hợp với năng lực và trình độ chuyên môn. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, trách nhiệm và đạo đức, văn hóa giao tiếp của công chức, viên chức khi thi hành nhiệm vụ, công vụ.				phòng thuộc các sở, ngành của thành phố Cần Thơ)	
6	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG								
6.1.1	Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước (NSNN) hàng năm	1	0,9818	Các đơn vị đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải ngân vốn của kế hoạch đầu tư công năm 2024. Các đơn vị phải nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện giải ngân vốn đầu tư công. Đơn vị nào không giải ngân đạt tiến độ, sẽ bị điều chuyển, thu hồi vốn và người đứng đầu phải chịu trách nhiệm trong việc chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ cơ quan. Phân đầu đến hết năm giải ngân đạt từ 80% đến 100%.	Văn phòng	- Chi cục TCĐLCL - Vườn ươm CNCN Việt Nam - Hàn Quốc - Trung tâm Thông tin KH&CN - Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN - Trung tâm Kỹ thuật TCĐLCL	Thường xuyên	Phản mềm	Các Quyết định và báo cáo có liên quan
6.1.3	Thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách	1	0,9925	Thủ trưởng đơn vị được thanh tra, kiểm toán có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các kiến nghị của thanh tra, kiểm toán, báo cáo kịp thời và thường xuyên cho cơ quan	Văn phòng	- Chi cục TCĐLCL - Vườn ươm CNCN Việt Nam - Hàn	Thường xuyên	Phản mềm	Báo cáo cải cách tài chính công năm

STT	Tiêu chí, Tiêu chí thành phần	Điểm chuẩn	Điểm đạt được 2023	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phương thức chấm điểm	Sản phẩm
				<p>chủ quản tình hình thực hiện, các khó khăn vướng mắc trong thực hiện kết luận, kiến nghị thanh tra, kiểm toán.</p> <p>Các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì, đầu mối tổng hợp kết quả thực hiện kiến nghị thanh tra, kiểm toán cần tăng cường hơn nữa công tác đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị của thanh tra, kiểm toán; đề xuất các biện pháp đẩy mạnh việc thực hiện, kịp thời cùng đơn vị tháo gỡ khó khăn trong việc thực hiện; làm đầu mối liên lạc giữa đơn vị có kiến nghị cần thực hiện với cơ quan thanh tra, kiểm toán, kịp thời phản ánh thực tế, giúp việc thực hiện mau chóng, hiệu quả, chính xác. Phân đầu đạt tỷ lệ từ 90% đến 100% kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách được thực hiện.</p>		<p>Quốc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Thông tin KH&CN - Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN - Trung tâm Kỹ thuật TCĐLCL 			
6.1.4	Tính hiệu quả của việc thực hiện cơ chế tự chủ về sử dụng kinh phí quản lý hành chính	1	0,7716	<p>Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập; tăng quyền tự chủ và thúc đẩy xã hội hóa các đơn vị sự nghiệp công lập. Triển khai tích cực, thực hiện hiệu quả Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản</p>	Văn phòng	<ul style="list-style-type: none"> - Chi cục TCĐLCL - Vườn ươm CNCN Việt Nam - Hàn Quốc 	Thường xuyên	Điều tra xã hội học (tổng hợp từ ý kiến đánh giá của lãnh đạo sở, lãnh đạo phòng thuộc sở)	X
6.2.4	Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí của cơ quan, đơn vị	1	0,7868			<ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Thông tin KH&CN - Trung tâm Ứng dụng tiến 		X	
6.2.5	Tính hiệu quả của	1	0,7805			X			

STT	Tiêu chí, Tiêu chí thành phần	Điểm chuẩn	Điểm đạt được 2023	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phương thức chấm điểm	Sản phẩm
	việc quản lý, sử dụng tài sản công			khác có liên quan. Các cơ quan, đơn vị cần tập trung, nhanh chóng ban hành các định mức kinh tế kỹ thuật, định mức chi phí làm cơ sở cho việc xác định giá dịch vụ công theo lộ trình; nâng cao chất lượng, số lượng dịch vụ công. Từng bước tính đủ các chi phí đối với các loại dịch vụ cơ bản, thiết yếu. Đối với giá dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng NSNN, giao quyền tự chủ cho các đơn vị cung ứng dịch vụ tự quyết định theo nguyên tắc bảo đảm bù đắp chi phí và có tích lũy, trừ các dịch vụ công nhà nước phải quản lý giá theo quy định pháp luật về giá.		bộ KHCN - Trung tâm Kỹ thuật TCĐLCL			
6.3.5	Tính hiệu quả của việc thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập	1	0,7643						X
7	XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ								
7.1.4	Tỷ lệ số dịch vụ dữ liệu có trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) được đưa vào sử dụng chính thức	1	0,5882	Các cơ quan, ban ngành, địa phương nghiên cứu các dịch vụ dữ liệu có trên NDXP (liên hệ Sở TTTT hỗ trợ về mặt kỹ thuật kết nối, tích hợp), thực hiện rà soát, bổ sung và điều chỉnh để tích hợp các dịch vụ dữ liệu trên NDXP vào các hệ thống đang triển khai tại đơn vị. Trước khi xây dựng hệ thống cần rà soát các chức năng có thể khai thác các dịch vụ dữ liệu từ NDXP hoặc LGSP của thành phố	Trung tâm Thông tin KH&CN	Các phòng, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Phần mềm	X
7.3.6	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình	1,5	0,8341	Các phòng, đơn vị đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của người dân về chính quyền số, chuyển đổi số; trách nhiệm	Văn phòng	Các phòng, đơn vị có TTHC	Báo cáo tiến độ định kỳ quý/ 6 tháng/ 9	Phần mềm	Báo cáo chuyển đổi số TP

STT	Tiêu chí, Tiêu chí thành phần	Điểm chuẩn	Điểm đạt được 2023	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phương thức chấm điểm	Sản phẩm
				người đứng đầu trong công tác chỉ đạo đôn đốc triển khai thực hiện tại các ngành địa phương, phát huy vai trò cấp cơ sở trong tổ chức thực hiện, tuyên truyền hỗ trợ trực tiếp người dân tham gia chính quyền số, chuyển đổi số trong đó có tham gia các dịch vụ công trực tuyến.			tháng và năm		
7.3.7	Thanh toán trực tuyến	1,5	0,8814	Phát huy vai trò Ban Chỉ đạo chuyển đổi số trong theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển Chính quyền số, Chuyển đổi số, vai trò theo dõi việc giải quyết thủ tục hành chính của công chức.	Văn phòng	Các phòng, đơn vị có TTHC	Báo cáo tiến độ định kỳ quý/ 6 tháng/ 9 tháng và năm	Phần mềm	Báo cáo công tác kiểm soát TTHC
8	TÁC ĐỘNG CỦA CCHC ĐẾN NGƯỜI DÂN, TỔ CHỨC VÀ PHÁT TRIỂN KT-XH CỦA THÀNH PHỐ								
8.1	Kết quả Chỉ số hài lòng (SIPAS)	10	8,352	(Bưu điện TP Cần Thơ khảo sát trực tiếp từ người dân, tổ chức thông qua các TTHC đã trả kết quả) Giải pháp khắc phục cụ thể trong Phụ lục II kèm theo Kế hoạch này.	Văn phòng	Các phòng, đơn vị có TTHC	Thường xuyên	Điều tra xã hội học người dân, tổ chức đã giải quyết TTHC	X
8.1.1	Chỉ số hài lòng về tiếp cận dịch vụ	1,5	1,2567						X
8.1.2	Chỉ số hài lòng về tổ chức giải quyết TTHC	1,5	1,2462						X
8.1.3	Chỉ số hài lòng về công chức giải quyết TTHC	2,5	2,0805						X
8.1.4	Chỉ số hài lòng về kết quả giải quyết TTHC	2,5	2,0988						X
8.1.5	Chỉ số hài lòng về việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị liên quan đến TTHC	2	1,6698						X

STT	Tiêu chí, Tiêu chí thành phần	Điểm chuẩn	Điểm đạt được 2023	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phương thức chấm điểm	Sản phẩm
8.5	Mức độ thực hiện các chỉ tiêu phát triển KT-XH do HĐND thành phố giao	2	1,2941	Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy tăng trưởng các ngành, lĩnh vực nhằm mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2024. Đẩy mạnh huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư xã hội trên địa bàn thành phố. Phấn đấu tỷ lệ tăng GRDP năm 2024 bằng hoặc cao hơn năm 2023.	Văn phòng	Các phòng, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Phản mềm	Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội của thành phố

11
Phụ lục 2

PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ NÂNG CAO CHỈ SỐ SIPAS NĂM 2024

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SKHCCN ngày tháng 7 năm 2024 của Sở Khoa học và Công nghệ)

- **Phòng, đơn vị thực hiện:** có trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp tại cơ quan, đơn vị.
- **Phòng, đơn vị chủ trì:** có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ, giải pháp của cơ quan.

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Phòng, đơn vị chủ trì	Phòng, đơn vị thực hiện	Thời gian hoàn thành
I	Về tiếp cận dịch vụ			
1	Triển khai đầy đủ và nghiêm túc các nội dung theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 06 tháng 12 năm 2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; quyết liệt giảm hồ sơ trễ hạn, phân đấu tiến tới 100% hồ sơ đúng và trước hạn.	Văn phòng	- Chi cục TCĐLCL - Trung tâm Thông tin KH&CN - Phòng PTCN & ĐMST - Phòng QLKH - Phòng QLCN	Thường xuyên
II	Về thủ tục hành chính			

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Phòng, đơn vị chủ trì	Phòng, đơn vị thực hiện	Thời gian hoàn thành
2	<p>Niêm yết công khai, minh bạch về quy trình, thành phần, thời gian thực hiện TTHC, mức phí, lệ phí nếu có tại vị trí thuận tiện, khoa học để người dân dễ tiếp cận, tìm hiểu.</p> <p>Cung cấp thông tin về giải quyết TTHC theo nhiều hình thức, dễ tiếp cận, dễ hiểu đối với mọi người dân.</p> <p>Thường xuyên rà soát, cập nhật đầy đủ, kịp thời những thay đổi của TTHC khi có quyết định công bố của UBND thành phố.</p> <p>Tăng cường rà soát, kiến nghị đơn giản hóa những TTHC rườm rà, phức tạp; hoặc đề xuất bổ sung loại giấy tờ cần thiết vào trong quy định, tránh tình trạng công chức giải quyết tự ý đòi bổ sung thêm các giấy tờ khác ngoài quy định.</p> <p>Đảm bảo giải quyết TTHC đúng theo thời gian quy định, khuyến khích các đơn vị trả kết quả trước hạn.</p>	Văn phòng	<ul style="list-style-type: none"> - Chi cục TCĐLCL - Trung tâm Thông tin KH&CN - Phòng PTCN & ĐMST - Phòng QLKH - Phòng QLCN 	
III	Về công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công			
4	<p>Quán triệt CCVC về các quy định tiếp nhận, xử lý hồ sơ TTHC và trả kết quả theo đúng quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông: hướng dẫn hồ sơ bằng phiếu, yêu cầu bổ sung phải có văn bản thông báo, phải thông báo trước về sự trễ hạn, tránh tình trạng khi người dân đến nhận kết quả mới thông báo hồ sơ chưa có kết quả. Phải có văn bản xin lỗi và hẹn lại thời gian trả kết quả</p>	Văn phòng	<ul style="list-style-type: none"> - Chi cục TCĐLCL - Trung tâm Thông tin KH&CN - Phòng PTCN & ĐMST - Phòng QLKH 	Thường xuyên
5	<p>CCVC phải có tác phong, thái độ giao tiếp, cư xử lịch sự, hòa nhã, cởi mở, thân thiện, chuẩn mực, đúng quy chế văn hóa công sở; có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính; mặc đồng phục hoặc trang phục ngành theo quy định, đeo Thẻ công chức, viên chức trong quá trình thực thi nhiệm vụ.</p>			
6	<p>Tăng cường kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của CCVC; khi có phản ánh của người dân về thái độ, tinh thần trách nhiệm của CCVC thì xác định lỗi và thay đổi vị trí công tác; đưa kết quả giải quyết TTHC trở thành một trong những tiêu chí đánh giá hoàn thành nhiệm vụ cuối năm, xem xét không xét thành tích thi đua đối với CCVC bị phát hiện gây phiền hà, sách nhiễu, không giải quyết hồ sơ đúng hạn.</p>			
IV	Về kết quả giải quyết TTHC			

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Phòng, đơn vị chủ trì	Phòng, đơn vị thực hiện	Thời gian hoàn thành
7	Đảm bảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính phù hợp với quy định của pháp luật. Các kết quả có thông tin đầy đủ, chính xác và đảm bảo công bằng cho người dân, tổ chức	Văn phòng	<ul style="list-style-type: none"> - Chi cục TCĐLCL - Trung tâm Thông tin KH&CN - Phòng PTCN & ĐMST - Phòng QLKH - Phòng QLCN 	
V	Về tiếp nhận, xử lý ý kiến phản ánh kiến nghị			
8	<p>Tập trung thực hiện các kênh thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân một cách hiệu quả và thiết thực. Mỗi cơ quan đều phải có thùng thư góp ý đặt ở vị trí thuận tiện; công khai số điện thoại tiếp nhận phản ánh kiến nghị; thực hiện việc tiếp công dân theo đúng quy định của pháp luật; lắng nghe phản ánh, kiến nghị của người dân từ những cuộc tiếp xúc cử tri. Khi có phản ánh, kiến nghị phải giải quyết triệt để, không để xảy ra tình trạng người dân phản ánh nhưng không được xem xét, giải quyết.</p> <p>Kịp thời thông báo kết quả xử lý các ý kiến góp ý, phản ánh, kiến nghị theo quy định.</p>	Văn phòng	<ul style="list-style-type: none"> - Chi cục TCĐLCL - Trung tâm Thông tin KH&CN - Phòng PTCN & ĐMST - Phòng QLKH - Phòng QLCN 	

Phụ lục 3**PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CẢI THIỆN CHỈ SỐ PAPI NĂM 2024***(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SKHCN ngày tháng 7 năm 2024 của Sở Khoa học và Công nghệ)*

- **Phòng, đơn vị thực hiện:** có trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp tại cơ quan.
- **Phòng, đơn vị chủ trì:** có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ, giải pháp của cơ quan.

STT	Tiêu chí đánh giá	Nhiệm vụ, giải pháp	Phòng, đơn vị chủ trì	Phòng, đơn vị thực hiện	Thời gian hoàn thành
II	Công khai, minh bạch trong hoạch định chính sách				
1	Tiếp cận thông tin	<p>a) Đẩy mạnh việc công khai, minh bạch, đầy đủ, kịp thời các thông tin, số liệu thuộc phạm vi quản lý của đơn vị dưới nhiều hình thức để người dân thuận lợi trong tra cứu và sử dụng thông tin theo quy định.</p> <p>b) Thực hiện tuyên truyền chính sách, pháp luật thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và các phương tiện khác.</p>	Văn phòng	Các phòng, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
III	Trách nhiệm giải trình với người dân				
1	Giải quyết khiếu nại, tố cáo, khúc mắc của người dân	<p>a) Xây dựng và triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm, chuyên đề, chuyên ngành; các cuộc thanh tra, kiểm tra đều phải có kết luận, thông báo hoặc biên bản...;</p> <p>b) Thực hiện nghiêm các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra, kiểm tra; tập trung giải quyết có hiệu quả những kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân.</p> <p>c) Thực hiện tốt công tác tiếp công dân: bố trí đầy đủ người đứng chức trách, đủ thẩm quyền tiếp công dân; người đứng đầu cơ quan, đơn vị đảm bảo lịch trực tiếp tiếp công dân định kỳ theo quy định.</p> <p>d) Bố trí địa điểm tiếp công dân sạch sẽ, thoáng mát, trang trí địa điểm theo quy định; xây dựng và niêm yết lịch tiếp công dân cụ thể theo ngày, giờ, tên, số điện thoại người tiếp công dân; rà soát hệ thống sổ sách ghi chép, sổ theo dõi công tác tiếp công dân đảm bảo đúng mẫu, ghi đủ thông tin; phân loại, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh... đúng nội dung.</p>	Thanh tra	Các phòng, đơn vị có liên quan	Thường xuyên

STT	Tiêu chí đánh giá	Nhiệm vụ, giải pháp	Phòng, đơn vị chủ trì	Phòng, đơn vị thực hiện	Thời gian hoàn thành
IV	Kiểm soát tham nhũng trong chính quyền địa phương				
1	Kiểm soát tham nhũng trong chính quyền địa phương	<p>a) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất về kỷ cương hành chính, thực thi công vụ; sử dụng và quản lý ngân sách, công quỹ.</p> <p>b) Tiếp tục thực hiện đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng công chức, viên chức, người lao động vào cơ quan. Thực hiện công khai, minh bạch trong tuyển dụng và các công tác khác về quản lý công chức, viên chức; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyển dụng.</p> <p>c) Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc tuyển dụng, công chức, viên chức, đảm bảo việc tuyển dụng khách quan, công bằng, đúng quy định pháp luật.</p>	Thanh tra	Các phòng, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
2	Công bằng trong tuyển dụng vào khu vực công	<p>a) Công khai, minh bạch các bước theo quy định trong tuyển dụng.</p> <p>b) Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra tuyển dụng.</p> <p>c) Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện xác định vị trí việc làm, xây dựng bản mô tả công việc và khung năng lực gắn liền với từng vị trí để làm căn cứ khoa học, khách quan cho hoạt động tuyển dụng, phân loại vị trí việc làm để xác định phương thức và quy trình tuyển dụng, đánh giá phù hợp với đặc thù của từng loại vị trí.</p> <p>d) Xây dựng nội dung thi, sát hạch sát với yêu cầu vị trí việc làm; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin vào tất cả các khâu của quá trình tuyển dụng.</p>	Văn phòng	Các đơn vị trực thuộc	Thường xuyên
3	Quyết tâm chống tham nhũng của chính quyền địa phương	<p>a) Tăng cường tuyên truyền tới người dân về những nỗ lực của chính quyền; những kết quả đạt được trong công tác phòng, chống tham nhũng, tạo sự tin tưởng trong người dân về quyết tâm phòng chống tham nhũng của chính quyền thành phố, các cấp, các ngành.</p> <p>b) Tăng cường các kênh tiếp nhận thông tin của người dân về hiện tượng tham nhũng; xác minh, xử lý kịp thời.</p> <p>c) Công khai rộng rãi kết quả xử lý các vụ việc tham nhũng.</p>	Thanh tra	Các phòng, đơn vị có liên quan	Thường xuyên

STT	Tiêu chí đánh giá	Nhiệm vụ, giải pháp	Phòng, đơn vị chủ trì	Phòng, đơn vị thực hiện	Thời gian hoàn thành
V	Thủ tục hành chính công				
1	Dịch vụ chứng thực, xác nhận của chính quyền	<p>a) Thực hiện tốt cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Đơn giản hóa TTHC; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC; tăng số lượng các dịch vụ công được cung cấp trực tuyến toàn trình.</p> <p>b) Cử công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tham gia tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng và siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ.</p> <p>c) Đo lường sự hài lòng của người dân đối với việc giải quyết TTHC; công khai kết quả trên Công thông tin điện tử của thành phố.</p> <p>d) Tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những trường hợp yêu cầu người dân, tổ chức nộp thêm các giấy tờ ngoài quy định khi giải quyết TTHC.</p>	Văn phòng	Các phòng, đơn vị có liên quan	Thường xuyên